

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH XUYỀN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2017/HSST  
Ngày 27 tháng 7 năm 2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**  
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và ông Lê Hồng Quân.  
Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám, cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa:  
Ông Lê Xuân Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/TLHS ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Phùng Ngọc A, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1981; sinh trú quán: Phố M, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 12/12; con ông Phùng Ngọc L và bà Phùng Thị H; có vợ là Vũ Thị O và có 3 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 10 tháng 4 năm 2017 đến ngày 27 tháng 5 năm 2017 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bị hại:

Bà Vũ Thị P, sinh năm 1973; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bà Vũ Thị P là ông Hoàng Ngọc D, sinh năm 1964 (chồng bà P); trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Vũ Thị O, sinh năm 1986; trú tại: Phố M, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Phùng Ngọc A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2017, Phùng Ngọc A có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI ACCENT BLUE, Biển kiểm

soát 88A-138.31, đi từ nhà ra đường quốc lộ 2A theo hướng thành phố V đi xuống Sân bay Nội Bài, thành phố Hà Nội để chở khách, khi đi đến Km 19+300 quốc lộ 2A thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là đoạn đường một chiều hướng thành phố V đi thị xã P, A đi với tốc độ khoảng 60 Km/h và đi ở làn đường giáp với dải phân cách cứng, khi đi cách khoảng trống của lối mở 100 mét, A phát hiện ở phía trước có bà Vũ Thị P đang đi xe đạp phía trước cùng chiều cách xe ô tô của A khoảng 3 mét đến 4 mét để sang đường; thấy vậy, A liền đạp phanh rồi đánh tay lái về bên phải để tránh nhưng do khoảng cách 02 xe quá gần nên phần đầu xe phía bên phải của A đã đâm vào phần đuôi xe đạp bà P điều khiển làm xe đạp bị đổ văng xuống đường, bà P bị hất bắn lên kính chắn gió phía trước của xe ô tô rồi ngã xuống đường, xe đạp và xe ô tô bị hư hỏng, bà P bị thương nặng được đưa vào Bệnh viện đa khoa Phúc Yên rồi chuyển đến Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội cấp cứu và điều trị từ ngày 02 tháng 02 năm 2017 đến ngày 28 tháng 02 năm 2017 ra viện. Đến ngày 01 tháng 3 năm 2017, bà P tiếp tục vào điều trị tại Bệnh viện đa khoa Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đến ngày 21 tháng 3 năm 2017 thì ra viện. Ngày 22 tháng 3 năm 2017, bà P vào điều trị tiếp đến ngày 30 tháng 3 năm 2017 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh, khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông theo đúng quy định của pháp luật và các bên liên quan không có ý kiến gì.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 62/TT ngày 27 tháng 03 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận, thương tích của bà Vũ Thị P gồm: Sẹo vết thương phần mềm, chảy máu màng mềm bán cầu phải dưới màng cứng, tụ máu sừng chẩm não thất bên, bên trái, phù não xung quanh, các ổ tăng tỷ trọng dạng chảy máu có phù não thùy não trán đỉnh trái và cạnh đầu nhân đuôi, liệt nhẹ tứ chi, đại tiểu tiện không tự chủ; tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là: 89% bằng phương pháp cộng lùi.

Ngày 06 tháng 3 năm 2017, gia đình bà Vũ Thị P đã họp thống nhất cử ông Hoàng Ngọc D (chồng bà P) là người đại diện hợp pháp tham gia giải quyết phần bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án, ông D yêu cầu bị cáo Phùng Ngọc A phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích cho bà P và các khoản tiền chăm sóc, tiền mất thu nhập, tổn thất về tinh thần, tiền sửa chữa xe đạp, tiền hỗ trợ nuôi dưỡng cháu Hoàng Văn Q (là con trai bà P) tổng số tiền là 260.000.000 đồng; Phùng Ngọc A đã cùng gia đình bồi thường đủ số tiền 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng chẵn) cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Ngọc D; sau khi nhận đủ tiền, ông D không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của A 01 Chứng nhận kiểm định phương tiện xe ô tô Biển kiểm soát 88A.138.31; 01 Chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự; 01 Giấy phép lái xe số 260103269124 do Sở giao thông

vận tải Vĩnh Phúc cấp cho Phùng Ngọc A ngày 20 tháng 7 năm 2015; 01 Giấy chứng nhận tập huấn lái xe taxi; 01 Đăng ký xe ô tô Biển kiểm soát 88A-138.31.

Đối với chiếc ô tô Biển kiểm soát 88A-138.31, quá trình điều tra đã làm rõ là xe của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Phúc Vinh giao cho Phùng Ngọc A toàn quyền quản lý, sử dụng xe nên ngày 23 tháng 6 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã trả lại chiếc xe ô tô cho Phùng Ngọc A cùng toàn bộ giấy tờ xe. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã tạm giữ 01 xe đạp của bà Vũ Thị P.

Tại Cáo trạng số 36/KSĐT- TA ngày 21 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Phùng Ngọc A về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1,5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Ngọc A từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô 12 tháng đến 18 tháng. Áp dụng Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự 2015 sự xác nhận sự thỏa thuận bồi thường của các bên và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY**

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phùng Ngọc A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 02 tháng 02 năm 2017, Phùng Ngọc A có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 88A-138.31, loại xe 05 chỗ ngồi đi đến Km 19+300 Quốc lộ 2A là đường một chiều hướng thành phố V đi thị xã P, thuộc địa phận thôn Đ 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; A điều khiển đi với tốc độ 60km/h; do không giảm tốc độ khi có biển cảnh báo nguy hiểm nơi đường giao nhau với đường không ưu tiên và không giữ được khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền kề trước xe của mình, nên xe ô tô của A đã đâm vào phía sau xe đạp của bà Vũ Thị P đang đi cùng chiều ở làn đường ô tô đi phía trước cách xe ô tô của A 3 mét đến 4 mét để sang đường, làm bà P bị hất bắn lên kính chắn gió phía trước của xe ô tô rồi ngã xuống đường; hậu quả bà Vũ Thị P bị tổn hại sức khỏe là 89%.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến việc tai nạn; kết luận giám định pháp y thương tích, bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo Phùng Ngọc A đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Khoản 1 Điều 5 và Điều 11 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình và phải giảm tốc độ xe. Căn cứ hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 2 Chương I của Thông tư liên tịch số: 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XIX của Bộ luật hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông thì hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác hoặc gây hậu quả nghiêm trọng”.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Phùng Ngọc A đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù sáu tháng đến năm năm.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình người bị hại, gây hoang mang cho những người tham gia giao thông. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của những người điều khiển phương tiện giao thông còn kém. Đấu tranh với các hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết.

Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đó là: Bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; thực sự ăn năn hối cải; đại diện gia đình người bị hại là ông Hoàng Văn D có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, bị cáo còn được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 “là con của người có công với cách mạng” bố của bị cáo là thương binh hạng 2/4; trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng, bị cáo cũng có nơi cư trú ổn định, là lao động chính trong gia đình; đồng thời bị hại cũng có lỗi một phần là đi vào phần đường dành cho xe ô tô để sang đường nhưng không quan sát an toàn mới được sang; vì thế, có đủ điều kiện để áp dụng 1,2 Điều 60 Bộ luật hình sự và

không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo cùng gia đình và đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Văn D đã thoả thuận và bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho người bị hại là bà Vũ Thị P với tổng số tiền là 260.000.000 đồng gồm các khoản tiền điều trị thương tích cho bà P, tiền chăm sóc, tiền mất thu nhập, tổn thất về tinh thần, tiền sửa chữa xe đạp, tiền hỗ trợ nuôi dưỡng cháu Hoàng Văn Q (Là con trai bà P), các bên đều không có ý kiến gì khác về phần bồi thường; xét đây là thoả thuận tự nguyện và không trái pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

Đối với xe ô tô Biển kiểm soát 88A-138.31 tuy giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đứng tên Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Phúc Vinh, nhưng thực tế hiện nay Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Phúc Vinh đã chuyển nhượng sang cho Phùng Ngọc A, nhưng các bên vẫn chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ; ngày 21 tháng 6 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã trả lại xe cho Phùng Ngọc A; vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 xe đạp màu xám trắng của bà Vũ Thị P, trả lại cho bà P là phù hợp.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Phùng Ngọc A phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phùng Ngọc A 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Ngọc A cho Ủy ban nhân dân Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo Phùng Ngọc A hành nghề lái xe ô tô, thời hạn 01 (Một) năm 06 (Sáu) tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Vũ Thị P 01 xe đạp màu xám trắng; trả lại cho Phùng Ngọc A 01 Giấy chứng nhận tập huấn lái xe taxi số 144, cấp ngày 25 tháng 9 năm 2014;

01 Giấy phép lái xe Hạng B2 số 260103269124 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 20 tháng 7 năm 2015 nhưng tiếp tục tạm giữ Giấy phép lái xe để đảm bảo hình phạt bổ sung. Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 26 tháng 7 năm 2017.

Áp dụng Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự 2015 của Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo cùng gia đình bị cáo cho đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Hoàng Văn D tổng số tiền là 260.000.000 đồng (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) theo các biên bản lập ngày 23 tháng 05 năm 2016 và ngày 23 tháng 6 năm 2017 là hợp pháp.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Pháp lệnh về lệ phí, án phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Ngọc A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết ./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**